Convolutional neural networks

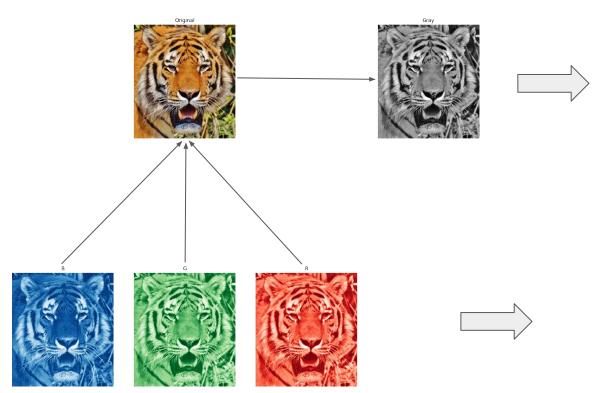
FIC - Ta Dang Khoa

Nội dung

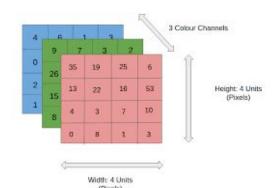
- Giới thiệu
 - Dữ liệu ảnh
 - NN với bài toán phân loại ảnh
- Phép tích chập (convolution)
- Mạng CNN phổ thông
 - Tóm tắt
 - Convolutional layer
 - Activation layer (ReLU)
 - Pooling layer
 - Fully connected layer

Giới thiệu

Dữ liệu ảnh

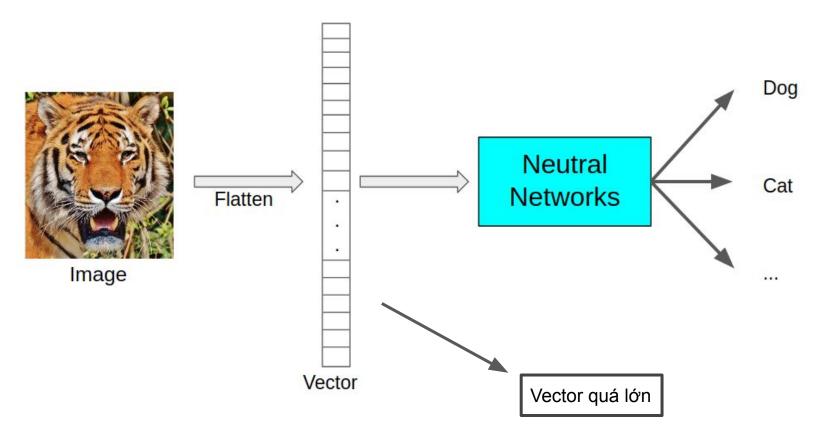


| 255 | 184 | 178 | 84 | 129 |
|-----|-----|-----|-----|-----|
| 84 | 255 | 255 | 130 | 84 |
| 78 | 255 | 0 | 0 | 78 |
| 84 | 130 | 255 | 130 | 84 |



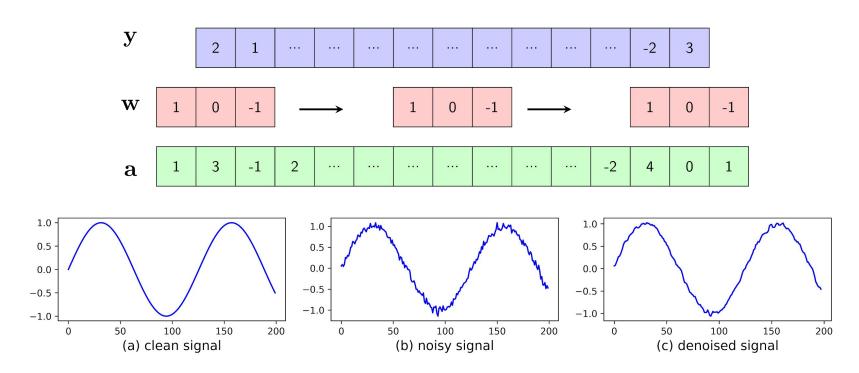
Giới thiệu

NN với bài toán phân loại ảnh



Phép tích chập

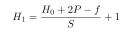
Tích chập một chiều



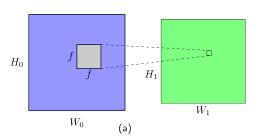
Ví dụ về tích chập một chiều (Nguồn machinelearningcoban.com)

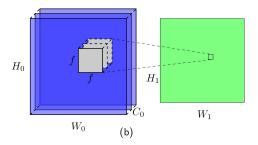
Phép tích chập

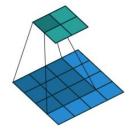
Tích chập hai chiều

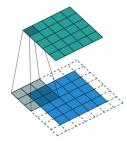


$$W_1 = \frac{W_0 + 2P - f}{S} + 1$$









Phép tích chập

Tích chập hai chiều - Ứng dụng



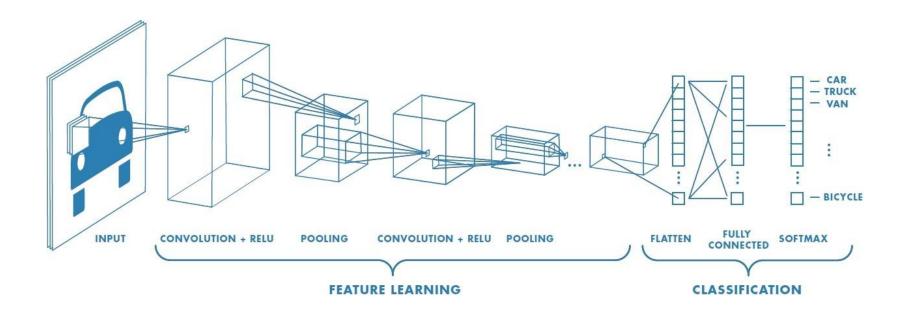




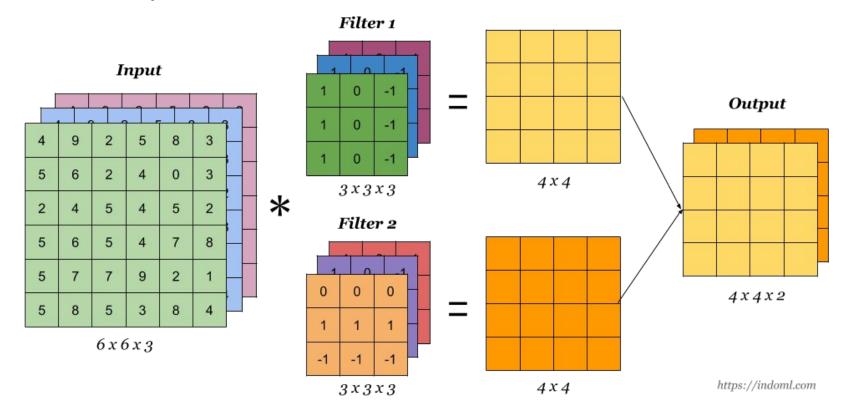
$$w = \begin{bmatrix} -1 & 0 & 1 \\ -1 & 0 & 1 \\ -1 & 0 & 1 \end{bmatrix}$$

Hình 6. (a) Ảnh xám gốc. (b) Dò tìm các cạnh thẳng đứng trong ảnh. (c) Dò tìm các cạnh nằm ngang.

Ví dụ ứng dụng dò cạnh của tích chập Nguồn machinelearningcoban.com



Convolutional layer



Convolutional layer - Padding

| 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 0 | 3 | 3 | 4 | 4 | 7 | 0 | 0 |
| 0 | 9 | 7 | 6 | 5 | 8 | 2 | 0 |
| 0 | 6 | 5 | 5 | 6 | 9 | 2 | 0 |
| 0 | 7 | 1 | 3 | 2 | 7 | 8 | 0 |
| 0 | 0 | 3 | 7 | 1 | 8 | 3 | 0 |
| 0 | 4 | 0 | 4 | ß | 2 | 2 | 0 |
| 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

| | 1 | 0 | -1 |
|---|---|---|----|
| * | 1 | 0 | -1 |
| | 1 | 0 | -1 |
| ' | | | |

 3×3

| -10 | -13 | 1 | | | |
|-------|-----|---|--|--|--|
| -9 | 3 | 0 | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| 6 × 6 | | | | | |

$$6 \times 6 \rightarrow 8 \times 8$$

Sử dụng padding không làm giảm size bức ảnh

Convolutional layer - Tính chất

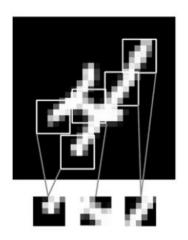


Figure 5.1 Images can be broken into local patterns such as edges, textures, and so on.

The patterns they learn are translation invariant.

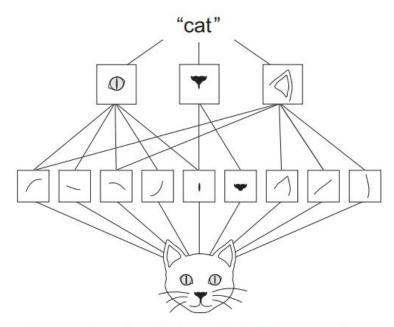
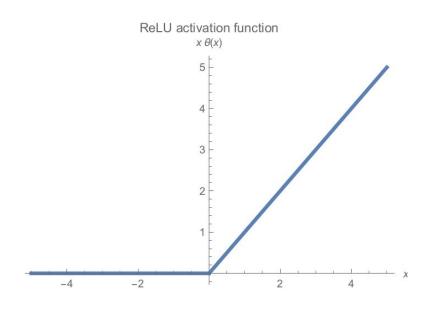


Figure 5.2 The visual world forms a spatial hierarchy of visual modules: hyperlocal edges combine into local objects such as eyes or ears, which combine into high-level concepts such as "cat."

Activation layer (ReLU)

- Hàm ReLU activation đơn giản để tính
- Đạo hàm là 1 với x >= 0 nên không bị vanishing gradient.

(Vanishing gradient là hiện tượng đạo hàm của các layer đầu bị quá nhỏ dẫn đến việc khó khăn trong tối ưu hàm loss)



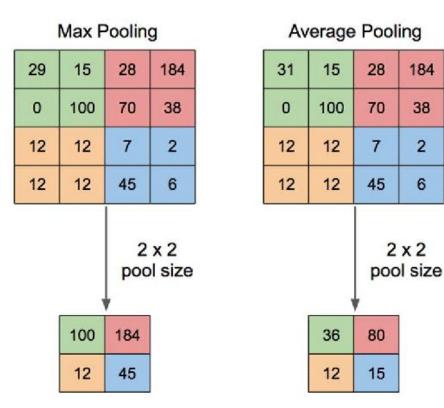
Pooling layer

Tác dụng:

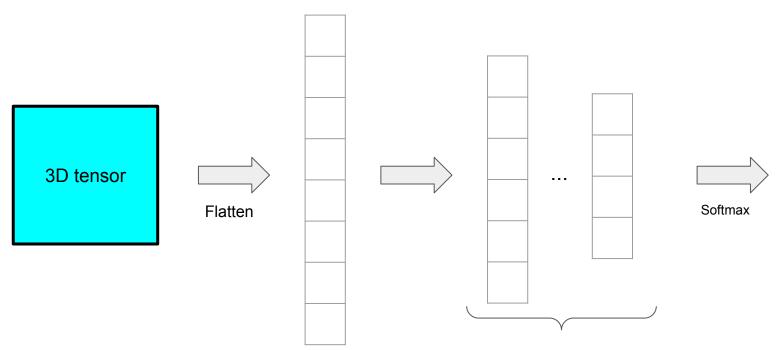
- Giảm số tham số
- Phù hợp với cấu trúc phân lớp (Layer sau sẽ nhìn vào một vùng rộng hơn)

Giải thích:

- Nếu chúng ta sử dụng 3x3 window thì đến layer thứ 3 chúng ta chỉ nhìn vào 7x7 pixel tương ứng với ảnh gốc
- Sử dụng pooling giống như việc tổng kết, giữ lại những đặc trưng tốt nhất
 Tốt cho cấu trúc phân cấp



Fully connected layer



Fully connected layer

Bài tập

- Suy nghĩ mạng CNN sẽ đạo hàm ngược như nào?
- Tìm hiểu thêm về các mạng CNN hiện đại.